

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT XUYỀN MỘC

(Đề gồm có 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025 – 2026
MÔN: NGỮ VĂN – KHỐI 11

Thời gian: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm).

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

KHOÍ BẾP CHIỀU BA MƯƠI

(Nguyễn Trọng Hoàn)

*Con đi xa vẫn nhớ nao lòng
Khói bếp nồng thơm mái rạ
Chiều ba mươi quây quần bên bếp
Nồi bánh chưng nghi ngút trước giao thừa*

*Ba mươi này mẹ gói bánh chưng chưa
Mâm cỗ tất niên hương toả ấm
Ba mươi này mẹ vào ra trông ngóng
Khói bếp xanh quán quện trước hiên nhà*

*Ba mươi này mẹ biết đưa con xa
Lòng canh cánh nhớ quê biết mấy
Khói bếp của chiều xưa thức dậy
Thuở ấu thơ vĩnh viễn đã qua rồi*

*Khói bếp chiều phơ phất ba mươi
Cứ ám ảnh và thiêng liêng gợi nhớ
Vòng tay mẹ ...và chúng con bé nhỏ
Mà tháng năm vời vợi khôn nguôi*

Quê hương và dáng mẹ

Khói bếp, chiều ba mươi...

(Theo *Tạp chí Văn học tuổi trẻ*, số 12, năm 2019, trang 35)

Câu 1 (0.5 điểm). Xác định thể thơ.

Câu 2 (0.5 điểm). Tìm những từ ngữ miêu tả tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ.

Câu 3 (1.0 điểm). Phân tích tác dụng của biện pháp lặp cấu trúc trong khổ 2 của bài thơ.

Câu 4 (1.0 điểm). Nêu ý nghĩa của hình ảnh *Khói bếp chiều ba mươi*.

Câu 5 (1.0 điểm). Qua văn bản, em hãy rút ra một thông điệp ý nghĩa nhất với bản thân và lý giải. (Trình bày khoảng 5 đến 7 dòng).

II. LÀM VĂN (6.0 điểm).

Viết bài văn nghị luận cảm nhận về cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ *Khói bếp chiều ba mươi* của Nguyễn Trọng Hoàn.

Chú thích: Nhà thơ Nguyễn Trọng Hoàn (1963 - 2020) quê ở Hưng Yên, là tiến sĩ Ngữ văn, từng là giảng viên khoa Ngữ văn Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2, rồi công tác tại báo *Giáo dục Thời đại*, sau đó giữ chức Phó Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ông là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, ủy viên Hội đồng thơ của Hội Nhà văn Hà Nội. Sáng tác của ông thường viết về tình yêu quê hương, đất nước và biển đảo với giọng điệu duy mỹ, trong sáng, giàu cảm xúc nội tâm và ưu tư.

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Thể thơ: Tự do Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0.5 điểm - Học sinh trả lời không chính xác: 00 điểm	0.5
	2	Những từ ngữ miêu tả tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ: <i>nhớ nao lòng, canh cánh, nhớ quê biết mấy, ám ảnh, thiêng liêng gọi nhớ, vời vợi khôn nguôi.</i> Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 5-6 từ ngữ: 0.5 điểm - Học sinh trả lời chính xác từ 2-4 từ ngữ: 0.25 điểm - Học sinh trả lời không chính xác: 00 điểm	0.5
	3	Biện pháp lập cấu trúc “Ba mươi này mẹ...” trong khổ 2 có tác dụng: -Tạo nhịp điệu và âm hưởng cho đoạn thơ. -Nhấn mạnh thời điểm đặc biệt: chiều ba mươi Tết – khoảnh khắc thiêng liêng của gia đình, khắc họa hình ảnh người mẹ tần tảo, tất bật chuẩn bị Tết. -Qua đó, tác giả ca ngợi tình cảm gia đình ấm áp và nỗi mong ngóng đoàn viên. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án, có thể diễn đạt tương tự đáp án: 1.0 điểm. - Học sinh trả lời chính xác mỗi ý: 0,25 điểm - Học sinh trả lời không hợp li: 00 điểm	1.0
	4	Hình ảnh “khói bếp chiều ba mươi” mang ý nghĩa: -Gọi lên không khí Tết cổ truyền ấm cúng, sum vầy. -Là biểu tượng của quê hương, gia đình, đặc biệt là tình mẹ. -Gợi ký ức tuổi thơ thân thương, thiêng liêng.	1.0

		-Thể hiện nỗi nhớ sâu sắc của người con khi xa quê. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án, có thể diễn đạt tương tự đáp án: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: 00 điểm	
	5	Học sinh có thể rút ra được một trong các thông điệp sau và lý giải: - Hãy luôn trân trọng gia đình, đặc biệt là tình mẹ, vì đó là nơi ấm áp và thiêng liêng nhất trong cuộc đời. - Dù đi xa đến đâu, mỗi người cũng cần nhớ về quê hương, cội nguồn – nơi nuôi dưỡng tâm hồn và ký ức tuổi thơ. - Cần biết quý trọng những khoảnh khắc sum họp, bởi thời gian trôi qua sẽ không thể lấy lại, tuổi thơ và những ngày bên gia đình sẽ chỉ còn là kỷ niệm. Hướng dẫn chấm: - Học sinh rút ra được thông điệp trả lời thuyết phục, đáp ứng được yêu cầu: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời chưa hoàn toàn thuyết phục: 0,5 điểm - Học sinh chỉ rút ra được thông điệp mà không lý giải: 0,25 điểm - Học sinh trả lời không hợp lí: 00 điểm	1.0
II		VIẾT	6.0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề	0.5
		b. Xác định vấn đề cần nghị luận: Cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ <i>Khói bếp chiều ba mươi</i> của Nguyễn Trọng Hoàn. Hướng dẫn chấm - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0.5 điểm - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề nghị luận: 00 điểm	0.5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	4,0

	Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt một số thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: -Cảm xúc nhớ quê hương da diết: Hình ảnh “khói bếp”, “mái rạ”, “nồi bánh chưng” gợi không gian làng quê quen thuộc. Thời điểm “chiều ba mươi” làm nổi nhớ thêm sâu sắc. → Nhân vật trữ tình nhớ quê hương với cảm xúc <i>nao lòng, da diết</i>.	1,0
	- Tình cảm đối với người mẹ: Hình ảnh mẹ: gói bánh chưng, chuẩn bị mâm cỗ, vào ra trông ngóng. Điệp cấu trúc “Ba mươi này mẹ...” nhấn mạnh sự tàn tạ và tình yêu thương của mẹ. → Thể hiện tình yêu thương, kính trọng và nỗi nhớ mẹ sâu sắc.	1,0
	-Nỗi nhớ tuổi thơ và sự tiếc nuối thời gian: “Thuở ấu thơ vĩnh viễn đã qua rồi” → ý thức về sự trôi đi của thời gian. Khói bếp gợi lại ký ức tuổi thơ ấm áp, của quê hương, gia đình, tình mẹ,gợi sự thiêng liêng, gắn bó và nỗi nhớ khôn nguôi. → Cảm xúc băng khuâng, tiếc nuối. -Đánh giá chung về nghệ thuật: Thể thơ tự do, vần nhịp linh hoạt, giọng điệu nhẹ nhàng, tha thiết , sâu lắng, ngôn ngữ mộc mạc, gần gũi...	1.0 1,0

		Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 4.0 điểm - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 2,0 điểm – 2.5 điểm - Phân tích chung chung, sơ sài: 1.0 điểm – 1.5 điểm	
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn ngữ pháp tiếng Việt Hướng dẫn chấm: - Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi về chính tả, ngữ pháp.	0.5
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5